

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

Số: 199 /CBTT-ĐSHH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Mã Chứng khoán: HHR

Địa chỉ trụ sở chính: Số 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04. 3873 0146

Fax: 04. 3873 0146

Người được ủy quyền Công bố thông tin: Ông Nguyễn Quốc Vượng

Chức vụ: Giám đốc

Loại thông tin công bố: 24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Về bổ sung tài liệu Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải (Tài liệu đính kèm)

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/4/2023 tại đường dẫn <http://duongsathahai.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

Tài liệu đính kèm gồm:

- Báo cáo Hoạt động của HĐQT;
- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD...;
- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán;
- Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tờ trình các chỉ tiêu;
- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN  
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Vượng



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt (CPĐS) Hà Hải, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty CPĐS Hà Hải về công tác quản trị, điều hành năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT như sau:

**I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Năm 2022, HĐQT Công ty CPĐS Hà Hải đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo các quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của Công ty CPĐS Hà Hải.

- HĐQT Công ty thực hiện đúng, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp; Nghị Quyết, Quyết định, Chỉ thị của Đảng ủy, Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN); Nghị Quyết, Quyết định, Chỉ thị của Đảng ủy Công ty CPĐS Hà Hải và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tổ chức 07 cuộc họp HĐQT, các cuộc họp của HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022; rà soát thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2016 - 2020, xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2026; kiện toàn công tác tổ chức, nhân sự lãnh đạo quản lý của Công ty; tiếp tục chỉ đạo thực hiện Đề án rà soát, đánh giá hiệu quả SXKD, sắp xếp lại tổ chức Công ty CPĐS Hà Hải giai đoạn 2021 - 2026; 07 Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.

Ngoài các phiên họp HĐQT nêu trên, HĐQT Công ty đã thông qua các Quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đề chỉ đạo, giải quyết (46 phiếu xin ý kiến) vấn đề có liên quan đến các định hướng về quản trị doanh nghiệp và các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.





- Chỉ đạo rà soát bổ sung, sửa đổi hệ thống quy chế, quy định nội bộ nhằm tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.

- Công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị tập trung, thống nhất, phát huy trí tuệ tập thể.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT.**

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị Quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban Điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ cho các phòng, bộ phận... phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Hai (02) thành viên HĐQT kiêm nhiệm đảm nhiệm các chức vụ Giám đốc Công ty điều hành mọi hoạt động sản xuất hàng ngày tại Công ty, Phó Giám đốc Công ty được giao nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực hoạt động SXKD đã chỉ đạo các phòng, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.

## **3. Kết quả giám sát với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác (Ban Điều hành) của Công ty.**

Năm 2022, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2022 đã được ĐHCĐ và HĐQT Công ty phê duyệt.

- Ban Điều hành đã chỉ đạo các phòng, các đơn vị trong Công ty đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS Công ty quản lý; phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS. Năm 2022, Công ty không có tai nạn, sự cố tai nạn, trở ngại chạy tàu; tai nạn lao động nặng, tai nạn chết người do nguyên nhân chủ quan.

- Tỷ lệ giảm xóc lắc trên các tuyến đường sắt Công ty quản lý giảm so với năm 2021, thấp hơn chỉ tiêu của tổng công ty ĐSVN.

- Triển khai thực hiện đúng tiến độ các dự án, các công trình SCTX, sửa chữa định kỳ và các công trình ngoài ngành Công ty ký hợp đồng.



- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và triển khai có hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ đúng phân cấp quản lý tại Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị nội bộ và các Quy chế, Quy định khác của Công ty. Điều hành hoạt động SXKD ổn định, kiện toàn công tác tổ chức, nhân sự của Công ty. Với tinh thần trách nhiệm cao, toàn bộ Ban Điều hành đã chủ động các phương án SXKD phù hợp với tình hình thực tế, các kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, khoa học, qua đó tất cả các chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm đã được hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; công tác nghiệm thu thanh toán sản phẩm hàng tháng, quý của Công ty với Chủ đầu tư đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ cả về khối lượng, chất lượng, thời gian được Tổng công ty ĐSVN và các cơ quan liên quan đánh giá cao về sự phối hợp và năng lực của Công ty.

Ban Điều hành thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quy định của pháp luật.

## II. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Năm 2022, HĐQT Công ty đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể:

### 1. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022.

- Năm 2022, Hợp đồng cung cấp bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐ quốc gia sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được ký kết sớm hơn mọi năm, nhưng công tác thanh toán sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II còn vướng mắc về thủ tục nên đến giữa quý III Công ty mới thanh toán được kinh phí, dẫn đến Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối tài chính đảm bảo điều hành hoạt động SXKD. Nhưng do đã dự báo trước tình hình, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Điều hành Công ty xây dựng các phương án tài chính, kiểm soát tốt dòng tiền bằng mọi biện pháp đảm bảo hoạt động SXKD được bình hành, đặc biệt chi trả đúng kỳ hạn tiền lương và chế độ cho người lao động.

- Thực hiện Kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 19/4/2022, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành những chỉ tiêu kinh doanh Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra với những kết quả cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ % TH so với KH
1	Doanh thu:	221.694.093	244.493.675	110,3%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	161.667.879	163.224.977	101,0%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	60.026.214	81.268.698	135,4%



2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.532.447	4.987.693	110,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.625.958	3.934.764	108,5%
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	13,50%	100,0%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.625.958	3.934.764	108,5%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	1.863.000	100,0%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	677.680	796.384	117,5%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.019.575	1.198.168	117,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	65.703	77.212	117,5%
7	Nộp NSNN	13.095.000	15.367.272	117,4%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.551	9.957	104,3%

- Với những kết quả trên Công ty CPĐS Hà Hải đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, quyền lợi cho các cổ đông và người lao động.

- Công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động được giữ vững trên toàn tuyến. Giữ vững công lệnh tốc độ, công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS. Năm 2022, Công ty không để xảy ra tai nạn, trở ngại chạy tàu; tai nạn lao động nặng, tai nạn chết người do nguyên nhân chủ quan.

- Tỷ lệ giảm xóc lắc trên các tuyến đường sắt Công ty quản lý đều đạt và thấp hơn chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN, giảm so với năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Tuyến đường sắt	Chiều dài quản lý (Km)	Điểm bq/km năm 2022	Điểm bq/km năm 2021	Chỉ tiêu của TCT năm 2022	Tăng, giảm so với chỉ tiêu TCT	Tăng, giảm so với năm 2021	Tỷ lệ giảm so với TCT (%)
1	TN	12	27,67	30,46	28,5	-0,84	-2,8	-2,91%
2	HN-ĐĐ	9,67	27,69	34,51	40,5	-12,81	-6,82	-31,63%
3	YV-LC	3	39,60	42,43	40,5	-0,90	-2,83	-2,22%
4	GL-HP	96	36,84	43,17	40,5	-3,66	-6,33	-9,03%

**2. HĐQT đã chỉ đạo trích lập các quỹ theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông.**

Ngay sau khi kết thúc ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Điều hành, các phòng nghiệp vụ thực hiện:

- Chi trả cổ tức cho các cổ đông hoàn thành trong tháng 5 năm 2022 với tổng số tiền là 1.863.000.000 đồng.

- Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển số tiền là 832.225.000 đồng



- Trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi số tiền là 1.252.178.000 đồng
- Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp số tiền là 80.687.000 đồng

### 3. Thực hiện Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022.

- Tổng số lao động thực tế sử dụng bình quân: 885 người. Người quản lý chuyên trách: 7 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 96.333.275.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 9.071.000 đồng/người/tháng (bằng 106,7% so với mức tiền lương kế hoạch, thấp hơn mức tăng năng suất lao động).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 2.526.614.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 33.247.000 đồng/người/tháng (bằng 112,5% mức tiền lương kế hoạch phù hợp mức tăng lợi nhuận), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 28.811.000 đồng/người/tháng (bằng 112,5% mức tiền lương kế hoạch năm 2022).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 60.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.250.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thu lao kế hoạch năm 2022).

### 4. Chỉ đạo công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2022.

Được sự đồng ý của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN, HĐQT Công ty phê duyệt kế hoạch, mua sắm đầu tư tài sản cố định với tổng mức đầu tư cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải	885.000		Năm 2022, Công ty đã mời thầu 02 lần nhưng không có nhà thầu tham dự, chuyển tiếp sang 2023, ngày 15/3 đã ký HĐ với nhà thầu trúng thầu. Dự kiến cuối tháng 4 bàn giao xe.
2	Mua sắm máy móc thiết bị năm 2022 từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, gồm: 04 bộ máy chèn đường thủy lực khổ đường 1.000mm của Trung Quốc, Model: XYD-2AIII.	1.080.000	1.073.520	Khấu hao TSCĐ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.965.000</b>	<b>1.073.520</b>	

### 5. Sửa đổi, ban hành các Nội quy, quy chế quản trị nội bộ Công ty.



Năm 2022, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Điều hành, các phòng chuyên môn nghiệp vụ sửa đổi lại Quy chế Dân chủ để phù hợp với Bộ luật Lao động năm 2019.

#### **6. Công tác rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.**

Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá hiệu quả mô hình tổ chức Công ty giai đoạn 2016 – 2020.

### **III. Báo cáo tình hình quản trị của Công ty CPĐS Hà Hải năm 2022**

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản trị doanh nghiệp, HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị Công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng chiến lược của Công ty nhằm xây dựng một hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở cập nhật, vận dụng các quy định của pháp luật hiện hành, các nội quy, quy chế của Công ty để kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Trong năm 2022, Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các Lao động quản lý của Công ty chủ động nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực thực tiễn trong công tác quản trị của Công ty CPĐS Hà Hải.

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

### **IV. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023**

#### **1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu**

##### **1.1. Mục tiêu**

Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chính đạt mức tăng trưởng 10% trở lên, doanh thu ngoài sản xuất chính đạt trên 55 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế đạt mức tăng trưởng 3% trở lên; tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ đạt 14,5% trở lên; hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo đủ công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động; đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông. Toàn Công ty thực hiện phương châm kinh doanh theo tiêu chí “**An toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả**”.

##### **1.2. Nhiệm vụ chủ yếu**

Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sửa chữa bảo trì KCHTĐS; Đẩy mạnh việc mở rộng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài công ích.

Đảm bảo không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan, không để xảy ra tai nạn lao động nặng, chết người do chủ quan. Sự cố, tai nạn ít nghiêm trọng do chủ quan giảm 5% so với năm 2022, giảm tỷ lệ xóc lắc trên các tuyến đường sắt đạt chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN giao.

Tiếp tục rà soát xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện văn hóa doanh nghiệp theo hướng văn minh, hiện đại...



Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình SXKD và quản trị doanh nghiệp.

## 2. Các chỉ tiêu SXKD kế hoạch năm 2023

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
1	Doanh thu:	244.493.675	237.522.557	97,1%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	163.224.977	182.190.338	111,6%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	81.268.698	55.332.219	68,1%
2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.987.693	5.137.324	103,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	14,50%	107,4%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	2.001.000	107,4%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	796.384	584.358	73,4%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.198.168	1.432.207	119,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	77.212	92.294	119,5%
7	Nộp NSNN	15.367.272	14.921.621	97,1%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.957	10.718	107,6%

## 3. Giải pháp thực hiện.

3.1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ, công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

3.2. Đảm bảo tuyệt đối an toàn tài chính, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tốt dòng tiền, huy động mọi nguồn lực tài chính để phục vụ SXKD, tiết kiệm chi tiêu, xây dựng kế hoạch tài chính linh hoạt để mang lại hiệu quả sử dụng vốn cao nhất; đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đồng vốn; thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

3.3. Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế cần thiết trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023.

3.4. Xây dựng chương trình đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: tiếp tục đào tạo, học tập nâng cao trình độ lao động công ích, nâng cao trình độ thi công cơ giới, đầu tư MMTB thay thế sức lao động thủ công. Tiếp tục sử dụng các giải pháp để cân đối và thu hút lao động.



3.5. Xây dựng và bảo vệ phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì KCHT ĐS năm 2023 theo hướng tăng cường đầu tư vật tư trọng điểm, nâng cao chất lượng KCHT đường sắt, tăng thu nhập cho người lao động.

3.6. Xây dựng phương án tác nghiệp quý theo hướng đầu tư đúng phương án giá được duyệt, đầu tư có trọng điểm, không dàn trải nhằm nâng cao chất lượng cầu, đường, đảm bảo an toàn, giảm xóc lắc và triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ theo phương án giá sản phẩm năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đúng PATNKT được chấp thuận.

3.7. Xiết chặt kỷ cương trong tất cả các hệ cầu, đường, chắn đường ngang để giữ vững an toàn chạy tàu, an toàn lao động. Phát huy hiệu quả của Trung tâm giám sát Đường ngang, tuần đường, tuần cầu.

3.8. Tiếp tục cải cách chế độ trả lương, đãi ngộ tiến tới trả lương theo năng suất, chất lượng công việc, tăng tiền lương cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động.

3.9. Tích cực tìm kiếm, mở rộng các công trình ngoài công ích để đạt doanh thu, sản lượng, lợi nhuận SXKD ngoài công ích, tăng thêm việc làm và tiền lương cho người lao động.

3.10. Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị thi công công trình. Triển khai các thủ tục, hồ sơ mua sắm MMTB sau khi được Tổng công ty ĐSVN phê duyệt.

3.11. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp: Quản trị kỹ thuật, kế hoạch, vật tư, quản trị tiền lương, tài chính: Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý lao động, tiền lương, tài chính kế toán. Tiếp tục sử dụng hiệu quả các ứng dụng khoa học kỹ thuật để liên kết các phần mềm quản trị nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý sản xuất kinh doanh.

## **V. Đánh giá tổng quát**

Năm 2022, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn những tháng đầu năm ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 đã tác động lớn đến công tác tổ chức sản xuất, điều hành nhân lực của Công ty và đời sống của người lao động. Công tác thanh quyết toán sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II còn vướng mắc về thủ tục nên đến giữa quý III Công ty mới thanh quyết toán được kinh phí. Vì vậy, Công ty khó khăn trong việc cân đối tài chính đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất bình thường đặc biệt là chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động.

Khắc phục những khó khăn trên, Công ty CPĐS Hà Hải đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 và triển khai có hiệu quả những giải pháp đã đề ra. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp của các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy Công ty đề ra đã được HĐQT, Ban Điều hành triển khai thực hiện một cách đồng bộ quyết liệt, đồng thời thể hiện sự cố gắng, đồng lòng và quyết tâm cao của CBCNV trong toàn hệ thống Công ty CPĐS Hà Hải. Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.

Năm 2023, HĐQT Công ty sẽ quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra; khắc phục các tồn tại để







**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải

Thay mặt cho Ban Giám đốc Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, tôi xin báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 và xin ý kiến Đại hội về phương hướng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022.**

**1. Thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh.**

**1.1. Thuận lợi.**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN. Tập thể Lãnh đạo và người lao động trong Công ty CPĐS Hà Hải luôn đoàn kết, thống nhất thực hiện chủ trương, Nghị quyết của Tổng công ty ĐSVN, chính sách Nhà nước. Chủ động xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ với mục tiêu quyết tâm đổi mới công tác quản lý, tăng cường quản trị doanh nghiệp xây dựng Công ty phát triển bền vững, đảm bảo an toàn chạy tàu, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo trì KCHTĐS quốc gia.

Hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài công ích như tham gia các công trình thuộc Dự án 7000 tỷ, các công trình sửa chữa định kỳ thuộc nguồn vốn sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và các công trình thuộc nguồn vốn của các địa phương ... tăng năng lực cho Công ty, mở ra nhiều cơ hội để mở rộng sản xuất kinh doanh tăng doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

Năm 2022, Hợp đồng cung cấp bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quốc gia năm 2022 sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được ký kết sớm hơn mọi năm (ngày 21/01/2022) nên đáp ứng được kinh phí cho hoạt động SXKD của công ty đầu năm.

**1.2. Khó khăn.**

Những tháng đầu năm 2022, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã tác động lớn đến công tác tổ chức sản xuất, điều hành nhân lực của Công ty và đời sống của người lao động.

Công tác thanh toán sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II còn vướng mắc về thủ tục nên đến giữa quý III Công ty mới thanh toán được kinh phí. Vì vậy, Công ty gặp khó khăn trong việc cân đối tài chính đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất bình thường đặc biệt là chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động.



Khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, phức tạp, là đầu mối của 04 tuyến đường sắt có cả đường đơn và đường lồng. Kết cấu hạ tầng đường sắt (KCHTĐS) trong phạm vi quản lý lạc hậu, xuống cấp; đơn giá quản lý bảo trì thấp nên chưa được đầu tư nhiều, đặc biệt là trong khu vực Hà Nội.

An toàn giao thông đường sắt luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro do hành lang an toàn giao thông đường sắt bị xâm lấn, mật độ đường ngang và đường dân sinh qua đường sắt lớn, đặc biệt là tuyến Thống Nhất, gây khó khăn cho công tác duy tu, sửa chữa đường sắt và giảm xóc lắc.

Thu nhập của người lao động tuy đã được cải thiện, năm sau cao hơn năm trước, nhưng vẫn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, hơn nữa công việc nặng nhọc, không hấp dẫn nên thiếu lao động cục bộ, đặc biệt là lao động duy tu đường sắt khu vực Hà Nội, Hải Phòng.

## **2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022.**

### **2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.**

Năm 2022, trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng các kịch bản tài chính, kịch bản triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh để lãnh đạo Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Với sự điều hành sát sao, quyết liệt của Ban lãnh đạo công ty và tinh thần tích cực lao động, sản xuất, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của cấp trên của toàn thể cán bộ, người lao động công ty, kết quả năm 2022, Công ty đã thực hiện vượt mức tất cả các chỉ tiêu SXKD do Đại hội đồng cổ đông đề ra như sau:

- Doanh thu tăng : 10,3%
- Lợi nhuận trước thuế tăng: 10 %
- Lợi nhuận sau thuế tăng: 8,5 %
- Thu nhập của người lao động tăng: 4,3%

- Về công tác an toàn: đảm bảo ATCT, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty; Không để xảy ra tai nạn lao động nặng, chết người do chủ quan gây ra; Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

- Về công tác giảm xóc lắc: Triển khai có bài bản công tác sửa chữa, chống xóc lắc: vì vậy số điểm xóc lắc trên tất cả các tuyến đều giảm so với năm 2021 và chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN. Trong đó: tuyến ĐS Thống Nhất giảm: 0,64 điểm/km; tuyến Yên Viên – Đồng Đăng giảm: 12,81 điểm/km; tuyến Yên Viên – Lào Cai giảm 0,9 điểm/km; tuyến Gia Lâm – Hải Phòng giảm: 3,66 điểm/km so với chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN.

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch COVID 19 theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động



và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ đặc biệt chi trả đúng kỳ hạn tiền lương, thưởng cho người lao động trong thời gian chưa thanh toán được kinh phí bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II, tạo được niềm tin cho người lao động yên tâm công tác.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

- Về Công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định.

## 2.2. Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ % TH so với KH
1	Doanh thu:	221.694.093	244.493.675	110,3%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	161.667.879	163.224.977	101,0%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	60.026.214	81.268.698	135,4%
2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.532.447	4.987.693	110,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.625.958	3.934.764	108,5%
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	13,50%	100,0%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.625.958	3.934.764	108,5%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	1.863.000	100,0%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	677.680	796.384	117,5%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.019.575	1.198.168	117,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	65.703	77.212	117,5%
7	Nộp NSNN	13.095.000	15.367.272	117,4%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.551	9.957	104,3%

## 2.3. Lao động, tiền lương, thù lao, thu nhập năm 2022.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2022 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.



- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người lao động năm 2022 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 96.332.275.000 đồng, tiền lương bình quân người lao động là 9.071.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách năm 2022 là 2.526.614.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước là 33.247.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước là 28.811.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.

- Thu nhập bình quân năm 2022 là 9,957 triệu đồng/người/tháng, đạt 99,17 so với năm 2021 và tăng 4,3% so với kế hoạch.

#### 2.4. Kết quả thực hiện công tác đầu tư.

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện 02 dự án đầu tư như sau:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải	885.000		Năm 2022, Công ty đã mời thầu 02 lần nhưng không có nhà thầu tham dự, chuyển tiếp sang 2023, ngày 15/3 đã ký HĐ với nhà thầu trúng thầu. Dự kiến cuối tháng 4 bàn giao xe.
2	Mua sắm máy móc thiết bị năm 2022 từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, gồm: 04 bộ máy chèn đường thủy lực khổ đường 1.000mm của Trung Quốc, Model: XYD-2AIII.	1.080.000	1.073.520	Khấu hao TSCĐ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.965.000</b>	<b>1.073.520</b>	

#### 2.5. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ Tài chính.

- Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023.

### 1. Phương hướng, mục tiêu.

- Không để xảy ra tai nạn chạy tàu, tai nạn lao động nặng, chết người, cháy nổ do chủ quan; giảm 5% sự cố, trở ngại chạy tàu do chủ quan; giữ vững an ninh, trật tự, trị an trong địa bàn toàn Công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và



công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

- Doanh thu sản xuất chính đạt mức tăng trưởng 10% trở lên, doanh thu ngoài sản xuất chính đạt trên 55 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế tăng 3% trở lên; hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động; đảm bảo thu nhập của người lao động.

- Giảm xóc lắc 10% trên các tuyến đường sắt theo chỉ tiêu Tổng công ty ĐSVN giao, tập trung đầu tư có trọng điểm, nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng thường xuyên, công tác tuàn, gác.

## 2. Các chỉ tiêu SXKD năm 2023.

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
1	Doanh thu:	244.493.675	237.522.557	97,1%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	163.224.977	182.190.338	111,6%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	81.268.698	55.332.219	68,1%
2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.987.693	5.137.324	103,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
5	Ti lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	14,50%	107,4%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	2.001.000	107,4%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	796.384	584.358	73,4%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.198.168	1.432.207	119,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	77.212	92.294	119,5%
7	Nộp NSNN	15.367.272	14.921.621	97,1%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.957	10.718	107,6%

## 3. Kế hoạch đầu tư năm 2023.

Sử dụng nguồn vốn của Công ty để đầu tư Mua sắm máy móc thiết bị năm 2023 phục vụ sản xuất, gồm:

TT	Danh mục	ĐV tính	Số lượng	Đơn giá	Kinh phí (dự kiến) (đồng)	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải (chuyển tiếp từ năm 2022)	cái	1	835.000.000	835.000.000	Khấu hao tài sản cố định của Công ty cổ phần đường



2	Máy xúc, đào đa năng bánh xích có bộ chạy trên đường sắt, khổ đường 1.000mm, dung tích gầu 0,2m <sup>3</sup> .	cái	1	1.140.900.000	1.140.900.000	sắt Hà Hải
3	Máy xiết bulong, model: NLB-300 xuất xứ: Trung Quốc.	cái	4	115.000.000	460.000.000	
<b>Tổng cộng</b>					2.435.900.000	

#### 4. Phân phối lợi nhuận.

##### 4.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ TH/KH
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	LNTT	4.532.447.000	4.987.692.586	110,0%
II	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.625.958.000	3.934.763.802	108,5%
1	Chia cổ tức bằng tiền	TCT	1.863.000.000	1.863.000.000	100,0%
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	$(51\% \times TCT)$	950.130.000	950.130.000	100,0%
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	$(49\% \times TCT)$	912.870.000	912.870.000	100,0%
2	Phân chia lợi nhuận còn lại				
2.1	Quỹ đầu tư phát triển		677.680.000	796.384.000	117,5%
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.019.575.000	1.198.168.102	117,5%
2.3	Quỹ thưởng người QL DN		65.703.000	77.211.700	117,5%

##### 4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỉ lệ KH/TH
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	LNTT	4.987.692.586	5.137.323.819	103,0%
II	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.934.763.802	4.109.859.000	107,4%
1	Chia cổ tức bằng tiền	TCT	1.863.000.000	2.001.000.000	107,4%
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	$(51\% \times TCT)$	950.130.000	1.020.510.000	107,4%
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	$(49\% \times TCT)$	912.870.000	980.490.000	107,4%
2	Phân chia lợi nhuận				



	còn lại				
2.1	Quỹ đầu tư phát triển		796.384.000	584.358.000	73,4%
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.198.168.102	1.432.207.000	119,5%
2.3	Quỹ thưởng người QL DN		77.211.700	92.294.000	119,5%

### 5. Kế hoạch lao động, tiền lương.

- Tổng số lao động kế hoạch năm 2023 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động năm 2023 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 101.149.939.000 đồng, mức tiền lương bình quân người lao động là 9.524.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách năm 2023 là 2.652.944.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước là 34.909.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn Nhà nước là 30.251.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.

**Các chỉ tiêu xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:**

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Ý kiến xin biểu quyết	Ghi chú
1	Doanh thu:	1.000 đồng	237.522.557	
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	1.000 đồng	182.190.338	
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác	1.000 đồng	55.332.219	
2	Vốn điều lệ	1.000 đồng	13.800.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đồng	5.137.324	
4	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đồng	4.109.859	
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	14,5	
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	1.000 đồng	4.109.859	
6.1	Chia cổ tức	1.000 đồng	2.001.000	
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	1.000 đồng	584.358	
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.000 đồng	1.432.207	
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	1.000 đồng	92.294	
7	Tổng số Người lao động kế hoạch	Người	885	



8	Tổng số Người quản lý chuyên trách	Người	7
9	Tổng Quỹ tiền lương KH của người lao động	1.000 đồng	101.149.939
10	Tổng Quỹ tiền lương KH của người quản lý chuyên trách	1.000 đồng	2.652.944
11	Thù lao KH của Người QL không chuyên trách	1.000 đồng	60.000
12	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm	Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.	
13	Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định	Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định sau khi có ý kiến của Hội đồng thành viên TCT ĐSVN.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải xem xét quyết định và cho biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với các chỉ tiêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Các quý cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KH-KD.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quốc Vượng**






**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**V/v báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải được sửa đổi bổ sung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2021;

Căn cứ vào báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	MS	NĂM 2022 31/12/2022	NĂM 2021 31/12/2021
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN ( 100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>116.521.664.582</b>	<b>104.941.275.961</b>
<b>I. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN</b>	<b>110</b>	<b>1.057.876.670</b>	<b>1.048.811.001</b>
1- Tiền	111	1.057.876.670	1.048.811.001
2- các khoản tương đương tiền	112		
<b>II. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN</b>	<b>120</b>	<b>10.352.500.000</b>	<b>10.352.500.000</b>
1- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		10.352.500.000	10.352.500.000
<b>III. CÁC KHOẢN PHẢI THU NGẮN HẠN</b>	<b>130</b>	<b>100.152.170.323</b>	<b>78.831.711.414</b>
1- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	98.239.634.673	73.160.898.880
2- Trả trước cho người bán ngắn hạn	134	371.003.142	681.868.741
3- Phải thu ngắn hạn khác	135	2.672.397.508	5.598.293.793
4- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.130.865.000)	(609.350.000)
<b>IV. HÀNG TỒN KHO</b>	<b>140</b>	<b>4.624.203.172</b>	<b>14.452.393.822</b>
1- Hàng tồn kho	141	4.624.203.172	14.452.393.822
2- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		
<b>V. TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC ( TRONG 12 THÁNG)</b>	<b>150</b>	<b>334.914.417</b>	<b>255.859.724</b>
1- Chi phí trả trước ngắn hạn ( TK 2421)	151	260.415.289	255.859.724
2- Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153	74.499.128	
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN ( 200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>	<b>5.854.726.172</b>	<b>6.352.323.996</b>
<b>I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>220</b>	<b>5.790.074.182</b>	<b>6.302.232.006</b>
1- Tài sản cố định hữu hình	221	5.687.354.182	6.165.272.006
+ Nguyên giá		22.777.824.346	21.764.015.400
+ Giá trị hao mòn lũy kế		(17.090.470.164)	(15.598.743.394)
2- Tài sản cố định vô hình	226	102.720.000	136.960.000
+ Nguyên giá		171.200.000	171.200.000
+ Giá trị hao mòn lũy kế		(68.480.000)	(34.240.000)
<b>II. TÀI SẢN DỒ DANG DÀI HẠN</b>	<b>240</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN</b>	<b>250</b>	<b>50.091.990</b>	<b>50.091.990</b>
+ Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	50.091.990	50.091.990
<b>IV. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC ( TRÊN 12 THÁNG)</b>	<b>260</b>	<b>14.560.000</b>	<b>-</b>
+ Chi phí trả trước dài hạn ( TK2422)	261	14.560.000	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>122.376.390.754</b>	<b>111.293.599.957</b>



<b>A- NỢ PHẢI TRẢ ( 300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>101.995.033.274</b>	<b>91.651.141.455</b>
<b>I. NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>310</b>	<b>101.995.033.274</b>	<b>91.651.141.455</b>
1- Phải trả người bán ngắn hạn	311	43.088.918.564	36.909.152.753
2- người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		4.662.553.000
3- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	4.044.169.766	6.352.943.393
4- Phải trả người lao động	314	20.036.363.162	20.824.793.888
5- Chi phí phải trả ngắn hạn	315	39.485.105	39.761.056
6- Phải trả ngắn hạn khác	316	4.604.600.181	4.851.921.741
7- Vay tài chính ngắn hạn	320	28.541.765.879	17.120.864.541
8- Dự phòng phải trả ngắn hạn		44.901.910	-
9- Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng ban ĐH	322	1.594.828.707	889.151.083
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>	<b>330</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU ( 400= 410+430)</b>	<b>400</b>	<b>20.381.357.480</b>	<b>19.642.458.302</b>
<b>I. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>410</b>	<b>20.381.357.480</b>	<b>19.642.458.302</b>
1- Vốn góp của chủ sở hữu	411	13.800.000.000	13.800.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	13.800.000.000	13.800.000.000
2- Quỹ đầu tư phát triển	416	2.358.278.941	1.526.053.941
3- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	288.314.737	288.314.737
4- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	3.934.763.802	4.028.089.624
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>122.376.390.754</b>	<b>111.293.599.757</b>
<b>KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>		<b>NĂM 2022</b>	<b>NĂM 2021</b>
<b>Tổng doanh thu</b>		<b>244.493.675.384</b>	<b>258.935.773.451</b>
+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp D.vụ		243.848.088.445	258.089.899.851
- Doanh thu từ hoạt động SCTX (Công ích)		163.224.977.239	154.152.825.455
- Doanh thu từ hoạt động SX phụ		80.623.111.206	103.937.074.396
+ Thu nhập khác		87.702.382	166.271.953
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính		557.884.557	679.601.647
<b>Tổng chi phí</b>		<b>239.505.982.798</b>	<b>253.821.149.020</b>
+ Chi phí về bán hàng và cung cấp D.vụ		238.359.599.442	252.817.610.150
- Chi phí hoạt động SCTX (Công ích)		159.310.572.211	150.956.974.023
- Chi phí hoạt động SX phụ		79.049.027.231	101.860.636.127
+ Chi phí hoạt động khác		385.611.011	444.706.641
+ Chi phí hoạt động tài chính		760.772.345	558.832.229
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		<b>4.987.692.586</b>	<b>5.114.624.431</b>
+ LN từ Hoạt động SX, cung cấp D.vụ		5.488.489.003	5.272.289.701
- Từ hoạt động SCTX (Công ích)		3.914.405.028	3.195.851.432
- Từ hoạt động SX phụ		1.574.083.975	2.076.438.269
+ Từ hoạt động khác		(297.908.629)	(278.434.688)
+ Từ hoạt động tài chính		(202.887.788)	120.769.418
<b>Thuế Thu nhập DN</b>		<b>1.052.928.784</b>	<b>1.086.534.807</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN</b>		<b>3.934.763.802</b>	<b>4.028.089.624</b>
- Chia cổ tức (Theo NQ ĐHCĐ năm 2022)		1.863.000.000	1.863.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển (Dự kiến năm 2022)		796.384.000	832.225.000
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Dự kiến năm 2022)		1.198.168.102	1.252.177.624
- Quỹ thưởng người quản lý DN (Dự kiến năm 2022)		77.211.700	80.687.000
<b>Thuế</b>			
- Các khoản thuế phải nộp		12.983.999.278	13.805.994.757



- Số đã nộp trong kỳ		15.367.272.033	12.237.524.888
Các khoản nộp BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN			
- Tổng số phải nộp		22.593.175.025	23.016.078.211
- Số đã nộp trong kỳ		22.089.514.556	22.830.344.219
Tổng Quỹ lương		100.978.535.686	101.117.655.916
Số lao động bình quân trong năm		885	898
Tiền lương bình quân		9.508.337	9.257.043

Trên đây là các chỉ tiêu cơ bản báo cáo tài chính ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải, Kính trình trước đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**  
  
**Hoàng Đức Tài**





Số: 202/BC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Người báo cáo: Trưởng ban - Ban Kiểm soát

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát (BKS) được  
qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải  
đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm soát Công ty năm 2022 như sau:

**A. MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

2. Giấy đăng ký kinh doanh: 0100769656; Ngày cấp: 07/01/2016; Nơi cấp:  
Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội.

3. Vốn điều lệ: 13.800.000.000 đồng.

- Trong đó: Vốn góp của Tổng công ty ĐSVN: 7.038.000.000 đồng (chiếm tỷ  
lệ 51% vốn điều lệ); và vốn góp của các cổ đông chủ yếu là CBCNV trong Công ty  
có giá trị là: 6.762.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 49% vốn điều lệ).

Ngày 14/2/2023, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam có thông báo số  
300/TB-VSD về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng  
khoán được chốt ngày trong tháng 4/2023; Ngày 03/3/2023, Trung tâm lưu ký chứng  
khoán Việt Nam có văn bản số V111/2023-HHR/VSD-ĐK về việc chốt danh sách  
tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ  
đông thường niên năm 2023. Tổng số 376 cổ đông: Trong đó TCT ĐSVN chiếm 51%  
vốn điều lệ và 375 cổ đông khác (có 01 cổ đông ngoài) chiếm 49% vốn điều lệ.

4. Trưởng nhóm đại diện/người đại diện phần vốn nhà nước là ông: Nguyễn  
Văn Hải – Chức danh tại doanh nghiệp: Chủ tịch Hội đồng quản trị

**B. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA  
GIÁM SÁT NĂM 2022**

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022**

**1. Về nhân sự:**

Nhân sự của Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên:

- Bà: Trần Thị Hồng Vân – Trưởng Ban

- Ông: Vũ Quang Hưng – Thành viên

- Bà: Lâm Thị Ngọc – Thành viên



## **2. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:**

- Năm 2022, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch chương trình công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

- BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 06 phiên họp về các nội dung: Xây dựng kế hoạch công tác năm của BKS; Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS và Họp thường kỳ theo quy định. BKS tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị mở rộng do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì; Các cuộc họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng do Giám đốc chủ trì. Sau các cuộc họp, Ban Kiểm soát đều hội ý thống nhất và phân công nhiệm vụ hợp lý cho từng thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban theo từng quý cho phù hợp với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên của Ban căn cứ các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị cùng phối hợp đóng góp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của xã hội, Công ty và các cổ đông.

### ***Kết quả hoạt động cụ thể:***

- Ban Kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 của Hội đồng quản trị, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các văn bản của Tổng công ty ĐSVN; Báo cáo kết quả công tác điều hành của lãnh đạo Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành của Ban Điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong công tác quản lý;

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả SXKD năm 2022 của Ban Điều hành Công ty. Xây dựng và lập báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Cập nhật xem xét tiến độ thực hiện các hợp đồng có giá trị lớn trong năm như: Đấu thầu mua MMTB (gồm 04 máy chèn đường TQ) thuộc nguồn vốn khấu hao TSCĐ của Công ty;....

- Kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ thực hiện các nội dung của các quy chế: Quản lý tài chính, quản lý nhân sự và chính sách tiền lương, tiền thưởng...vv, giám sát việc lập và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022; Quyết toán chi 2021; Dự toán chi 2022...

- Xem xét việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật và của cấp trên về thuế, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, trích nộp cấp trên và chi trả cổ tức cho các cổ đông...vv

- Kiểm tra đánh giá tính hợp lý từng vấn đề cụ thể liên quan đến các số liệu, các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính quý, bán niên, năm 2022 của các Xí nghiệp chi nhánh và của Công ty.

- Kiểm soát việc phân chia lợi nhuận năm, việc chi trả cổ tức cho các cổ đông và sử dụng các quỹ tương ứng.



- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi bổ sung và xây dựng mới các quy chế quản lý, quy định, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận cho phù hợp với yêu cầu và mô hình của Công ty cổ phần.

- Ngoài việc thực hiện và hoàn thành những trách nhiệm chung đối với hoạt động của Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của thành viên BKS, như:

+ Trưởng ban Kiểm soát đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Trưởng ban Kiểm soát theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Kiểm soát, tổ chức họp định kỳ; Ban hành các Nghị Quyết, Thông báo, các báo cáo của Ban Kiểm soát; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Báo cáo kết quả công tác điều hành của lãnh đạo Công ty; Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.

+ Hai thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm trong đó 01 thành viên đảm nhiệm công việc giám sát thực tế duy tu, bảo dưỡng ĐS ngoài hiện trường; một thành viên đảm nhiệm công việc thanh toán nguồn bảo dưỡng thường xuyên và các công trình ngoài ngành khác của Công ty; cả hai đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và góp một phần quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.

## **II. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022**

### **1. Kiểm soát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐH đồng cổ đông:**

#### **1.1. Tình hình chung**

- Tại các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành hàng tháng, các nội dung trong cuộc họp và Nghị quyết của Đảng ủy Công ty luôn bám sát các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhất là các chỉ tiêu về SXKD, doanh thu, chi phí, lợi nhuận, cổ tức cho cổ đông và tiền lương thu nhập cho người lao động.

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành của Công ty cũng luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để thực hiện nhiệm vụ điều hành và các nội dung Nghị quyết tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị mở rộng; Họp giao ban hàng tháng của Giám đốc Công ty. Nhìn chung cả hệ thống chính trị: Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã và đang thực hiện rất nghiêm túc các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra.

**1.2. Kiểm soát việc chi trả cổ tức cho các cổ đông:** Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Cổ tức năm 2021: Công ty đã chi trả cổ tức cho các cổ đông với tỷ lệ chi trả cổ tức là: 13,5% với tổng số tiền chi trả = 1.863.000.000đ;

Trong đó, đã chi trả cổ tức cho các cổ đông đại chúng = 912.870.000 đ vào tháng 5/2022; đồng thời cổ tức của Tổng Công ty ĐSVN = 950.130.000 đ Công ty cũng trả hết vào tháng 8/2022.

Tuy nhiên, việc chi trả cổ tức năm 2021 tại thời điểm báo cáo (15/3/2023) căn cứ tài liệu báo cáo (cổ tức các năm tồn từ năm 2016 ->2021) hiện còn 30 cổ đông chưa đến nhận tiền cổ tức với số tiền tương ứng là: 18.551.085 đ;



\*Kiến nghị: Công ty cần tìm biện pháp thông báo đến cổ đông để các cổ đông nhận được cổ tức kịp thời.

### **1.3. Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022**

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

### **1.4. Việc trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022**

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã luôn giám sát và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty; Giám sát Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng quy định Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của công ty trong năm.

- Thông qua các cuộc họp: Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị mở rộng đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình; Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp, thống nhất và ban hành 07 Nghị quyết HĐQT và 01 nghị quyết ĐHĐCĐ; 39 phiếu xin ý kiến với các nội dung khác....Các nội dung thảo luận trong phiên họp phù hợp với chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng quản trị;

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để triển khai công tác giám sát, chỉ đạo và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty; Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty cũng là trưởng nhóm đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty (51% vốn Điều lệ) đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại quy chế hoạt động của người đại diện của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Trong năm 2022, người đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo cấp trên theo quy định có chất lượng và đúng tiến độ:

- Báo cáo số 99/NĐD-BC ngày 08/3/2022 xin ý kiến chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và thực hiện các nội dung về: Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty năm 2022 trình Tổng công ty ĐSVN xin ý kiến chỉ đạo và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận tại văn bản số 873/ĐS-KTKT ngày 07/4/2022;

## **3. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty:**

- Trong năm 2022, Ban Điều hành quản lý và điều hành công việc kinh doanh của Công ty đã và đang thực hiện rất nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo quy



định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Giám đốc điều hành đã có nhiều nỗ lực để đảm bảo tình hình SXKD của Công ty hoạt động có hiệu quả. Thực hiện tốt việc sắp xếp, điều chuyển, định biên lại nhân lực, công tác đào tạo nhân lực để nâng cao năng suất lao động và tiết kiệm chi phí. Đưa ra các quyết định điều hành một cách hợp lý, kịp thời, phù hợp với từng thời điểm. Luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ trong công tác điều hành, thực hiện các quy định về Công ty cổ phần.

- Những tháng đầu năm 2022, ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã tác động lớn đến công tác tổ chức sản xuất, điều hành nhân lực của Công ty và đời sống của người lao động.

- Công tác thanh toán sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II còn vướng mắc về thủ tục nên đến giữa quý III Công ty mới thanh toán được kinh phí; Vì vậy, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối tài chính đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất bình thường, đặc biệt là chi trả lương và chế độ cho người lao động.

- Nhưng do đã dự báo trước tình hình, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng chiến lược tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh để lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn trên. Với sự điều hành sát sao, quyết liệt của Ban Điều hành Công ty và tinh thần tích cực lao động, sản xuất, thực hiện nghiêm chỉnh các qui định của cấp trên, của toàn thể người lao động trong Công ty, nên đã thực hiện vượt mức tất cả các chỉ tiêu SXKD cả trong và ngoài công ích, so với kế hoạch và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### 4. Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty:

Đơn vị tính: 1000 đ

TT	Tên chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Theo NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022 (SL đã được kiểm toán)	Tỷ lệ (%) TH so với NQ 2022
1	Tổng doanh thu	258.935.773	221.694.093	244.493.675	110,3 %
1a	<i>Doanh thu từ hoạt động công ích</i>	154.152.825	161.667.879	163.224.977	101,0 %
1b	<i>Doanh thu từ hoạt động ngoài công ích</i>	104.782.948	60.026.214	81.268.698	135,4 %
2	Tổng chi phí	253.821.149	217.161.646	240.558.911	110,8 %
	<i>Trong đó: CP quản lý</i>	17.938.576		20.131.337	
3	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	13.800.000	100,0 %
4	Lợi nhuận trước thuế	5.114.624	4.532.447	4.987.693	110,04 %
5	Các khoản tăng (+) giảm (-) lợi nhuận	318.050		276.951	
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp = (( 4+5) x 20%)	1.086.534	906.489	1.052.929	116,2 %
7	Lợi nhuận sau thuế = ( 4-6)	4.028.090	3.625.958	3.934.764	108,5 %



8	Tỷ suất lợi nhuận TT/Vốn điều lệ (%)	37,06 %	32,84 %	36,14 %	110,05 %
9	Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn điều lệ (%)	29,19 %	26,27 %	28,51 %	108,5 %
10	Phân chia lợi nhuận sau thuế:	4.028.090	3.625.958	3.934.764	108,5 %
10a	Chia cổ tức	1.863.000	1.863.000	1.863.000	100,0%
10b	Quỹ đầu tư phát triển	832.225	677.680	796.384	117,5 %
10c	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.252.178	1.019.575	1.198.168	117,5 %
10d	Quỹ thưởng người quản lý	80.687	65.703	77.212	117,5 %
11	Tỷ lệ trả cổ tức/vốn điều lệ	13,5 %	13,5 %	13,5 %	100,0 %
12	Tổng số lao động bình quân (ko bao gồm người quản lý)	898	886	885	99,9 %
13	Tổng quỹ lương TH(gồm lương quản lý)	100.531.492	92.651.405	98.918.889	106,8 %
14	Tiền lương bình quân/tháng (ko bao gồm NQL)	9.092	8.498	9.071	106,7 %
15	Thu nhập bình quân người / tháng	10.046	9.551	9.957	104,3 %

**\* Nhận xét:**

Với kết quả thực hiện hoạt động SXKD tại biểu trên nhìn thấy rõ Công ty đã thực hiện vượt mức tất cả các chỉ tiêu SXKD cả trong và ngoài công ích, so với kế hoạch và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra: Sản lượng, doanh thu tăng: 10,3%; Lợi nhuận sau thuế tăng: 8,5%; Thu nhập người lao động tăng: 4,3%;

Tại (chỉ tiêu 10) phân chia lợi nhuận sau thuế: số liệu chi tiết trong biểu trên được Tổng Công ty ĐSVN chấp thuận tại văn bản số 901/ĐS-KTKT ngày 05/4/2023;

**5. Thẩm định Báo cáo tài chính:**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán do Công ty TNHH kiểm toán BDO phát hành. Trên cơ sở xem xét và thẩm định số liệu và các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, BKS xác nhận một số nội dung sau:

- BCTC đã được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý liên quan.

- Số liệu báo cáo, các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 của Công ty.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập đầy đủ, kịp thời; các thông tin về tài chính được phản ánh và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của nhà quản lý, nhà đầu tư và các cơ quan hữu quan.

- Về việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Số dư của năm trước còn = 6.352.943.393 đ; Tổng số nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước phải nộp trong năm 2022 với số tiền là: 12.983.999.278 đồng; Số thuế đã nộp trong năm là: 15.367.272.033 đồng, số còn phải nộp tính đến 31.12.2022 là: 3.969.670.638 đồng.



## **6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cổ đông :**

- Năm 2022, Ban Kiểm soát đã phối kết hợp tốt trong công tác cùng với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty dựa trên nguyên tắc vì sự phát triển Công ty và hài hòa lợi ích chung của Nhà nước, người lao động và cổ đông trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam; Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty đã ban hành.

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã căn cứ và thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty quy định. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý cũng đã thực hiện việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm soát xác nhận tính sát thực của thông tin. Tuy nhiên đôi khi việc cung cấp tài liệu cho Ban kiểm soát chưa kịp thời còn chậm tiến độ.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo, soát xét hệ thống tài liệu quản trị của Công ty như quy chế, quy định, quyết định, quy trình...

- Đối với cổ đông: Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

### **\* Một số vấn đề còn tồn tại:**

- Việc phối hợp thực hiện quản trị nội bộ đôi khi còn thiếu chặt chẽ;

- Công tác thu hồi công nợ còn chậm;

## **C. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, đảm bảo sản xuất kinh doanh hoạt động hiệu quả; Kiểm tra công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí... của các đơn vị thuộc Công ty. Kiểm tra việc thực hiện các chế độ của người lao động theo quy định hiện hành.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính, đánh giá, phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn một cách trung thực và khách quan.

## **D. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể sau:

1. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành cần phải tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo thực hiện thu hồi các khoản công nợ phải thu đã quá hạn thanh toán (được thể hiện trong BCTC năm), nên thu hồi vốn nhanh để giảm bớt áp lực về vốn và lãi vay;



đánh giá khả năng thu nợ, cân đối nguồn tài chính để thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi một cách hợp lý để bảo toàn vốn, cụ thể:

- Tại Công ty còn tồn nhiều khoản công nợ phải thu đã lâu chưa thu hồi được.
- Tại xí nghiệp xây lắp và kinh doanh dịch vụ vẫn còn tồn tại ba khoản công nợ phải thu đã phát sinh từ lâu nhưng chưa thu hồi được với số tiền: 606.194.000 đ.
- Tại Xí nghiệp xây lắp công trình còn tồn tại hai khoản công nợ phải thu đã phát sinh từ năm 2016 nhưng chưa thu hồi được với số tiền: 413.019.000 đồng.

2. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành cần căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD của năm để tổ chức phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm nhằm phát hiện những yếu tố làm tăng chi phí, giá thành để có giải pháp khắc phục kịp thời.

3. Công ty và các Xí nghiệp trực thuộc phải xây dựng kế hoạch tài chính năm của Công ty và báo cáo ĐHCĐ làm căn cứ giám sát và đánh giá kết quả quản lý điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Giám đốc (Điều 30 quy chế Quản lý tài chính Công ty).

4. Công ty có khoản đầu tư vốn góp vào Công ty cổ phần Hải Vân Nam với giá trị xác định khi chuyển sang Công ty cổ phần tại thời điểm 07/1/2016 là 50.091.990 đ, Công ty cần liên hệ đối chiếu vốn góp và nhận cổ tức hàng năm về quỹ công ty.

5. Công ty vẫn tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn. Lựa chọn và phát triển các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và tạo dòng tiền cho Công ty bằng việc mở rộng thêm các lĩnh vực sản xuất kinh doanh ngoài công ích...Đẩy mạnh các hoạt động đầu tư, đảm bảo mục tiêu chất lượng các công trình nhằm nâng cao giá trị của Công ty.

Trên đây là toàn văn báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022, các thông tin trình bày trong báo cáo của Ban Kiểm soát là hoàn toàn dựa trên các báo cáo chuyên môn trung thực và hợp lý.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Các Quý Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban KS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Trần Thị Hồng Vân



**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán;  
Phương án phân phối lợi nhuận; Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát;  
Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2022.  
Thông qua kế hoạch SXKD; Chỉ tiêu tài chính; Dự kiến phân phối lợi nhuận,  
tiền lương, thù lao, tiền thưởng; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC và  
Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023.

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải ngày 19/4/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Bản báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải đã được Công ty TNHH kiểm BDO kiểm toán ban hành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

**2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.**

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Tổng lợi nhuận trước thuế	LNTT	4.987.692.586
	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.934.763.802
1	Chi trả cổ tức bằng tiền (đạt 13,5% trên vốn góp), trong đó:	(LNST x 53,83)	1.863.000.000
	- Cổ tức phần vốn nhà nước	(51% x LNST)	950.130.000
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% x LNST)	912.870.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		796.384.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.198.168.102
4	Quỹ thưởng người QLDN		77.211.700





### 3. Lao động, tiền lương, thù lao, thu nhập năm 2022 của Công ty.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2022 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người lao động năm 2022 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 96.332.275.000 đồng, tiền lương bình quân người lao động là 9.071.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách năm 2022 là 2.526.614.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước là 33.247.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước là 28.811.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.

- Thu nhập bình quân năm 2022 là 9,957 triệu đồng/người/tháng, đạt 99,17 so với năm 2021 và tăng 4,3% so với kế hoạch.

### 4. Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2022.

Được sự đồng ý của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN, HĐQT Công ty phê duyệt kế hoạch, mua sắm đầu tư tài sản cố định với tổng mức đầu tư, mua sắm như sau:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải	885.000		Năm 2022, Công ty đã mời thầu 02 lần nhưng không có nhà thầu tham dự, chuyển tiếp sang 2023, ngày 15/3 đã ký HĐ với nhà thầu trúng thầu. Dự kiến cuối tháng 4 bàn giao xe.
2	Mua sắm máy móc thiết bị năm 2022 từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, gồm: 04 bộ máy chèn đường thủy lực khổ đường 1.000mm của Trung Quốc, Model: XYD-2AIII.	1.080.000	1.073.520	Khấu hao TSCĐ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.965.000</b>	<b>1.073.520</b>	

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.



STT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu:	Nghìn đồng	237.522.557	97,1%
	Trong đó:	Nghìn đồng		
1.1	- Sản phẩm công ích	Nghìn đồng	182.190.338	111,6%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	Nghìn đồng	55.332.219	68,1%
2	Vốn điều lệ	Nghìn đồng	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	5.137.324	103,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	Nghìn đồng	4.109.859	104,4%
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	14,50%	107,4%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	Nghìn đồng	4.109.859	104,4%
6.1	Chia cổ tức	Nghìn đồng	2.001.000	107,4%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	Nghìn đồng	584.358	73,4%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Nghìn đồng	1.432.207	119,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	Nghìn đồng	92.294	119,5%

#### 6. Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023.

- Tổng số lao động kế hoạch năm 2023 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động năm 2023 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 101.149.939.000 đồng, mức tiền lương bình quân người lao động là 9.524.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách năm 2023 là 2.652.944.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước là 34.909.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn Nhà nước là 30.251.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.

#### 7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2023 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.





## 8. Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023 như sau:

sau khi xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

### *Nơi nhận:*

- Các Quý Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, Tky công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hải**



**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải được sửa đổi bổ sung và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/4/2021;

Căn cứ Biên bản số ..../BB-ĐHĐCĐ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải ngày 21/4/2023 đã được Đại hội nhất trí thông qua,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 số 200/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.

**Điều 2.** Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 số 201/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán ngày 20/2/2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 số 202/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.

**Điều 5.** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Tổng lợi nhuận trước thuế	LNTT	4.987.692.586
	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.934.763.802
1	Chi trả cổ tức bằng tiền (đạt 13,5% trên vốn góp), trong đó:	(LNST x 53,83)	1.863.000.000
	- Cổ tức phần vốn nhà nước	(51% x LNST)	950.130.000
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% x LNST)	912.870.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		796.384.000



3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.198.168.102
4	Quỹ thưởng người QLDN		77.211.700

**Điều 6.** Thông qua nội dung về lao động, tiền lương, thù lao năm 2022 của Công ty.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2022 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người lao động năm 2022 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 96.332.275.000 đồng, tiền lương bình quân người lao động là 9.071.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách năm 2022 là 2.526.614.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước là 33.247.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước là 28.811.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.

- Thu nhập bình quân năm 2022 là 9,957 triệu đồng/người/tháng, đạt 99,17 so với năm 2021 và tăng 4,3% so với kế hoạch.

**Điều 7.** Thông qua Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2022.

Được sự đồng ý của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN, HDQT Công ty phê duyệt kế hoạch, mua sắm đầu tư tài sản cố định với tổng mức đầu tư, mua sắm như sau:

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải	885.000		Năm 2022, Công ty đã mời thầu 02 lần nhưng không có nhà thầu tham dự, chuyển tiếp sang 2023, ngày 15/3 đã ký HĐ với nhà thầu trúng thầu. Dự kiến cuối tháng 4 bàn giao xe.
2	Mua sắm máy móc thiết bị năm 2022 từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, gồm: 04 bộ máy chèn đường thủy lực khổ đường 1.000mm của Trung Quốc, Model: XYD-2AIII.	1.080.000	1.073.520	Khấu hao TSCĐ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.965.000</b>	<b>1.073.520</b>	



**Điều 8.** Thông qua Kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
1	Doanh thu:	244.493.675	237.522.557	97,1%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	163.224.977	182.190.338	111,6%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	81.268.698	55.332.219	68,1%
2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.987.693	5.137.324	103,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
5	Ti lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	14,50%	107,4%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	2.001.000	107,4%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	796.384	584.358	73,4%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.198.168	1.432.207	119,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	77.212	92.294	119,5%
7	Nộp NSNN	15.367.272	14.921.621	97,1%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.957	10.718	107,6%

**Điều 9.** Thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023.

Tổng số lao động kế hoạch năm 2023 là 892 người. Trong đó: người quản lý chuyên trách là 07 người; người lao động là 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động năm 2023 (không bao gồm tiền ăn giữa ca) là 101.149.939.000 đồng, mức tiền lương bình quân người lao động là 9.524.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách năm 2023 là 2.652.944.000 đồng. Trong đó: tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước là 34.909.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn Nhà nước là 30.251.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách là 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân là 1.250.000 đồng/người/tháng.



**Điều 10.** Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 11.** Thông qua Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023 sau khi xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN.

**Điều 12.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông, phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Các Quý cổ đông của Công ty;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Tổng công ty ĐSVN;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Văn Hải**